

## Tế bào EO771 | 305352

## Thông tin chung

## Description

EO771 là dòng tế bào ung thư vú chuột được phân lập từ các khối u tự phát ở chuột C57BL/6. Dòng tế bào này đóng vai trò quan trọng như một mô hình tiền lâm sàng để nghiên cứu ung thư vú trong môi trường miễn dịch đầy đủ, nhờ khả năng tương thích với các mô hình chuột C57BL/6 đồng gen. Các mô hình này giúp nghiên cứu tương tác giữa tế bào ung thư và hệ miễn dịch, cung cấp thông tin về sự phát triển và di căn của khối u.

Tế bào EO771 được phân loại là loại luminal B, đặc trưng bởi việc âm tính với thụ thể estrogen alpha (ER $\alpha$ ), dương tính với thụ thể estrogen beta (ER $\beta$ ), dương tính với thụ thể progesterone và dương tính với ErbB2 (HER2). Phân loại này tương ứng với các khối u luminal B ở người, thường có tiên lượng xấu hơn so với loại luminal A. Tình trạng luminal B của EO771 làm cho nó trở nên phù hợp để nghiên cứu phản ứng với liệu pháp hormone; các nghiên cứu đã chỉ ra rằng dòng tế bào này nhạy cảm với các liệu pháp chống estrogen như tamoxifen và các chất điều biến thụ thể estrogen chọn lọc khác.

Ngoài các đặc điểm hình thái, EO771 đã chứng minh tính hữu ích trong các nghiên cứu về di căn khối u và điều hòa phản ứng miễn dịch. Hành vi di căn của nó tương tự như ung thư vú ở người, với sự lan rộng thường xuyên đến phổi và các vị trí khác như màng bụng và não. Những đặc điểm này khiến EO771 trở thành mô hình quý giá để đánh giá hiệu quả của các liệu pháp chống ung thư mới và hiểu rõ động lực học giữa khối u và hệ miễn dịch.

**Organism** Chuột

**Tissue** Tuyến vú

**Disease** U ác tính

**Synonyms** Eo771, E0771, EO 771

## Đặc điểm

**Breed/Subspecies** C57BL/6

**Gender** Nữ

**Morphology** Tương tự biểu mô

**Growth properties** Người tuân thủ

## Dữ liệu quy định

**Citation** EO771 (Số catalog Cytion 305352)

## Tế bào EO771 | 305352

**Biosafety level** 1**NCBI\_TaxID** 10090**CellosaurusAccession** CVCL\_GR23

## Dữ liệu sinh học phân tử

**Receptors expressed** ERalpha âm tính, ERbeta dương tính, PR dương tính và ErbB2 dương tính

## Xử lý

**Culture Medium** DMEM, chứa: 4,5 g/L glucose, chứa: 4 mM L-glutamine, chứa: 3,7 g/L NaHCO<sub>3</sub>, chứa: 1,0 mM natri pyruvate (số hiệu sản phẩm Cytion 820300a)**Supplements** Bổ sung vào môi trường 10% huyết thanh bò phôi (FBS) và 20 mM HEPES**Dissociation Reagent** Accutase**Subculturing** Loại bỏ môi trường nuôi cấy cũ khỏi các tế bào bám dính và rửa chúng bằng PBS không chứa canxi và magiê. Đối với bình T25, sử dụng 3-5 ml PBS, và đối với bình T75, sử dụng 5-10 ml. Sau đó, phủ hoàn toàn các tế bào bằng Accutase, sử dụng 1-2 ml cho bình T25 và 2,5 ml cho bình T75. Để tế bào ủ ở nhiệt độ phòng trong 8-10 phút để tách chúng ra. Sau khi ủ, nhẹ nhàng trộn tế bào với 10 ml môi trường để tái phân tán chúng, sau đó ly tâm ở 300xg trong 3 phút. Loại bỏ dịch trên, tái phân tán tế bào trong môi trường tươi và chuyển chúng vào các bình mới đã chứa môi trường tươi.**Seeding density** Giữ mật độ tế bào trong khoảng  $5 - 10 \times 10^4$  tế bào/cm<sup>2</sup>.**Fluid renewal** 2 đến 3 lần mỗi tuần**Freeze medium** Như một môi trường bảo quản đông lạnh, chúng tôi sử dụng môi trường tăng trưởng hoàn chỉnh (bao gồm FBS) + 10% DMSO để đảm bảo độ sống sau khi rã đông, hoặc CM-1 (mã sản phẩm Cytion 800100), bao gồm các chất bảo vệ thẩm thấu và chất ổn định chuyển hóa được tối ưu hóa để nâng cao khả năng phục hồi và giảm stress do đông lạnh gây ra.

**Tế bào EO771 | 305352****Thawing and  
Culturing Cells**

1. Xác nhận rằng ống nghiệm vẫn được đông lạnh sâu khi giao hàng, vì tế bào được vận chuyển trên đá khô để duy trì nhiệt độ tối ưu trong quá trình vận chuyển.
2. Khi nhận hàng, hãy bảo quản ống nghiệm đông lạnh ngay lập tức ở nhiệt độ dưới  $-150^{\circ}\text{C}$  để đảm bảo tính toàn vẹn của tế bào, hoặc tiến hành bước 3 nếu cần nuôi cấy ngay lập tức.
3. Để nuôi cấy ngay lập tức, hãy rã đông ống nghiệm nhanh chóng bằng cách ngâm nó trong bồn nước  $37^{\circ}\text{C}$  với nước sạch và chất kháng khuẩn, khuấy nhẹ trong 40-60 giây cho đến khi còn lại một khối băng nhỏ.
4. Thực hiện tất cả các bước tiếp theo trong điều kiện vô trùng trong tủ hút khí, khử trùng ống cryovial bằng cồn 70% trước khi mở.
5. Mở ống đã khử trùng một cách cẩn thận và chuyển hỗn hợp tế bào vào ống ly tâm 15 ml chứa 8 ml môi trường nuôi cấy ở nhiệt độ phòng, khuấy nhẹ.
6. Ly tâm hỗn hợp ở  $300 \times g$  trong 3 phút để tách tế bào và cẩn thận loại bỏ dịch siêu âm chứa môi trường đông lạnh còn lại.
7. Nhẹ nhàng hòa tan lại khối tế bào trong 10 ml môi trường nuôi cấy tươi. Đối với tế bào bám dính, chia hỗn hợp vào hai bình nuôi cấy T25; đối với tế bào nuôi cấy lơ lửng, chuyển toàn bộ môi trường vào một bình T25 để thúc đẩy tương tác và phát triển tế bào hiệu quả.
8. Tuân thủ các quy trình nuôi cấy con được thiết lập để duy trì sự phát triển và bảo quản dòng tế bào, đảm bảo kết quả thí nghiệm đáng tin cậy.

**Incubation  
Atmosphere**

$37^{\circ}\text{C}$ , 5%  $\text{CO}_2$ , môi trường ẩm.

**Flask Coating**

Không có

**Freezing  
Procedure**

Các dòng tế bào được bảo quản bằng phương pháp đông lạnh được vận chuyển trên đá khô trong bao bì cách nhiệt đã được kiểm định, kèm theo lượng chất làm lạnh đủ để duy trì nhiệt độ khoảng  $-78^{\circ}\text{C}$  trong suốt quá trình vận chuyển. Khi nhận hàng, hãy kiểm tra ngay lập tức bao bì và chuyển các ống nghiệm sang nơi lưu trữ phù hợp mà không chậm trễ.

**Shipping  
Conditions**

Các dòng tế bào được bảo quản bằng phương pháp đông lạnh được vận chuyển trên đá khô trong bao bì cách nhiệt đã được kiểm định, kèm theo lượng chất làm lạnh đủ để duy trì nhiệt độ khoảng  $-78^{\circ}\text{C}$  trong suốt quá trình vận chuyển. Khi nhận hàng, hãy kiểm tra ngay lập tức bao bì và chuyển các ống nghiệm sang nơi lưu trữ phù hợp mà không chậm trễ.

## Tế bào EO771 | 305352

### Storage Conditions

Để bảo quản lâu dài, hãy đặt ống nghiệm vào nitơ lỏng ở pha hơi ở nhiệt độ khoảng  $-150$  đến  $-196$  °C. Việc bảo quản ở  $-80$  °C chỉ được chấp nhận như một bước trung gian ngắn hạn trước khi chuyển sang nitơ lỏng.

## Kiểm soát chất lượng / Hồ sơ di truyền / HLA

### Sterility

Sự nhiễm khuẩn Mycoplasma được loại trừ bằng cả các phương pháp xét nghiệm dựa trên PCR và các phương pháp phát hiện Mycoplasma dựa trên phát quang.

Để đảm bảo không có nhiễm khuẩn vi khuẩn, nấm hoặc men, các mẫu nuôi cấy tế bào được kiểm tra trực quan hàng ngày.